

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI 17: Những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Ý nghĩa lý luận và thực tiễn

Giảng viên hướng dẫn: TS. Bùi Thị Hồng Thúy
Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Giang
Mã sinh viên : 23A4050105
Nhóm tín chỉ : PLT10A19
Mã đề : 17

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

| | |
|--|-----------|
| A. MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu | 1 |
| 2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu..... | 1 |
| 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu | 1 |
| 4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu | 2 |
| 5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài | 2 |
| B. NỘI DUNG | 2 |
| PHẦN 1. PHẦN LÝ LUẬN | 2 |
| 1.1. Bối cảnh quốc tế khi Việt Nam quá độ lên chủ nghĩa xã hội | 2 |
| 1.2. Tám phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) | 3 |
| PHẦN 2. PHẦN LIÊN HỆ | 9 |
| 2.1. Ý nghĩa lý luận | 9 |
| 2.2 Ý nghĩa thực tiễn..... | 10 |
| C. KẾT LUẬN..... | 13 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 14 |

A. MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của vấn đề nghiên cứu

Trong thời đại ngày nay, sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ trong xu thế toàn cầu hóa gắn với nền kinh tế tri thức đã và đang đưa đến cho Việt Nam những cơ hội và thách thức liên quan tới các lĩnh vực khác nhau như chính trị, an ninh quốc phòng, tư tưởng, đời sống văn hóa và tinh thần. Mục tiêu xây dựng đất nước của Đảng là : “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Để đạt được đích đó cần có những phương hướng cơ bản chỉ đạo có tác động mạnh mẽ và triệt để đến nhận thức và tư duy về con đường xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Để làm rõ vấn đề trên, em đã lựa chọn chủ đề: “Những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Ý nghĩa lý luận và thực tiễn” làm đề tài tiểu luận của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu : chỉ rõ 8 phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và đưa ra những ý nghĩa lý luận, thực tiễn của những phương hướng đó.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu: tiểu luận làm rõ những nội dung liên quan đến 8 phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và từ đó đưa ra ý nghĩa lý luận và thực tiễn của các phương hướng được nêu trong cương lĩnh.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu: bài tiểu luận tập trung nghiên cứu 8 phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc tại Cương lĩnh năm 2011 và ý

nghĩa của những phương hướng đó.

3.2. Phạm vi nghiên cứu: ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội từ năm 2011.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận: chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

4.2. Phương pháp nghiên cứu: đề tài dựa trên chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử với các phương pháp cụ thể: logic và lịch sử, phân tích và tổng hợp, tổng kết thực tiễn,...

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

5.1. Ý nghĩa lý luận: trang bị nhận thức hiểu biết về phương hướng chỉ đạo cơ bản của Đảng để phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người, quốc phòng an ninh và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị.

5.2. Ý nghĩa lý luận: tạo cơ sở khoa học để phát triển đất nước và bổ sung, hoàn thiện các chính sách, đường lối và phương hướng của Đảng để đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công ở Việt Nam.

B. NỘI DUNG

PHẦN 1. PHẦN LÝ LUẬN

1.1. Bối cảnh quốc tế khi Việt Nam quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh quốc tế có những biến đổi to lớn. Sự bùng nổ về khoa học, công nghệ và quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ. Hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và phát triển là xu thế lớn nhưng cạnh tranh về lợi ích kinh tế, tranh chấp lãnh thổ tài nguyên vẫn đang diễn ra rất phức tạp. Tiếp đó là 2 vấn đề cấp bách về chống khủng bố và ứng phó với biến đổi khí hậu

đang được đề tâm đến. Trong giai đoạn này, các nước với chế độ xã hội và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa đấu tranh vừa hợp tác vì lợi ích quốc gia dân tộc. Theo quy luật tiến hóa của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội.

1.2. Tám phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)

Một là, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

Từ những năm 1930 với những thắng lợi đã đạt được, nước ta trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, nhân dân ta ta trở thành người làm chủ đất nước, để đưa đất nước phát triển cần đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: “*Phát triển khoa học và công nghệ thực sự là động lực then chốt của quá trình phát triển nhanh và bền vững*”. Việc ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống tạo điều kiện cho nước ta đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa giúp tăng năng suất lao động, tăng trưởng kinh tế, nâng cao tính độc lập tự chủ của nền kinh tế khi tham gia hợp tác quốc tế và đồng thời làm tăng cường, củng cố khối liên minh công nông tri thức, bảo đảm phát triển hài hòa giữa các vùng, miền và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng trong quá trình xây dựng đất nước.

So với đại hội X thì phương hướng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở cương lĩnh năm 2011 ở đại hội XI còn gắn với phát triển kinh tế tri thức và bảo vệ

tài nguyên môi trường. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với nền kinh tế tri thức và bảo vệ tài nguyên môi trường là các nhân tố giúp phát triển bền vững. Chú trọng phát triển giáo dục và đào tạo cùng với sự phát triển của khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư phát triển giúp cho việc phát hiện, đào tạo nguồn nhân lực phát triển kinh tế tri thức. Ngoài ra, việc bảo vệ tài nguyên, môi trường là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và của mọi công dân. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế-xã hội phải gắn với bảo vệ môi trường. Đồng thời, chú trọng nghiên cứu, dự báo, thực hiện các giải pháp nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu và thảm họa thiên nhiên.

Hai là, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh là khát vọng của nhân dân Việt Nam. Để thực hiện khát vọng đó thì việc thực hiện nền kinh tế thị trường hướng tới các giá trị mới là một điều tất yếu. Nhà nước Việt Nam ta đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, vì vậy nền kinh tế thị trường định cần có sự điều tiết của Nhà nước do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Tại đại hội Đảng lần thứ XI, Đảng đã đưa ra những định hướng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đầu tiên là phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức tổ chức kinh doanh và phân phối lại các yếu tố đầu vào và đầu ra dựa trên cơ sở công bằng, bình đẳng và hiệu quả kinh tế. Khác với Đại hội X, Đại hội XI xác định nền kinh tế nước ta hiện nay có 4 thành phần kinh tế: kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Trong đó, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng và kinh tế tập thể không ngừng được củng cố và phát triển. Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển một nền kinh tế độc lập tự chủ. Tiếp đó là vai trò lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà

nước. Nâng cao, đổi mới tư duy kinh tế, khả năng lãnh đạo của các tổ chức và hiệu quả quản lý kinh tế của Nhà nước phù hợp với yêu cầu phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm phát huy tính ưu việt của kinh tế thị trường trong bối cảnh đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Ba là, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội

Cương lĩnh 2011 đã chỉ rõ, để xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đòi hỏi: “Kế thừa và phát huy những truyền thống tốt đẹp của các cộng đồng dân tộc Việt Nam, tiếp thu những truyền thống văn hóa tốt đẹp của cộng đồng dân tộc Việt Nam, tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người”

Đại hội XI chú trọng đến việc xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội hơn so với đại hội X. Đảng khẳng định: “*Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển*”. Con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, có trách nhiệm công dân, có tri thức, sức khỏe, sống có văn hóa, nghĩa tình, có tinh thần quốc tế chân chính. Đồng thời, Đảng cũng xác định tầm quan trọng của việc xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc. Đó là tế bào lành mạnh của xã hội, là môi trường quan trọng, trực tiếp giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách của từng các nhân.

Chính sách xã hội xã hội đúng đắn công bằng là động lực mạnh mẽ phát huy mọi năng lực sáng tạo của nhân dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại hội XI đã đưa ra những chính sách thực hiện công bằng xã hội, bảo đảm an toàn xã hội, khôi phục kỷ cương trong lĩnh vực xã hội như thực hiện bình đẳng giới, các chính sách bình đẳng, đoàn kết và giúp đỡ nhau giữa các dân tộc.

Bốn là, bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự và an

toàn xã hội

Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là hai nhiệm vụ chiến lược cơ bản, xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam, là vấn đề có tính quy luật tồn tại và phát triển đất nước. Bên cạnh nhiệm vụ xây dựng đất nước, Đảng và nhân dân ta luôn luôn nâng cao cảnh giác, củng cố quốc phòng, bảo vệ an ninh Tổ quốc. Cương lĩnh 2011 tiếp tục khẳng định mục tiêu, nhiệm vụ của quốc phòng, an ninh là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững hòa bình, ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; chủ động ngăn chặn mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Để thực hiện nhiệm vụ và mục tiêu trên, Đảng và nhà nước cần phát triển đường lối, nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân và lý luận, khoa học an ninh nhân dân và tích cực mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

Năm là, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác quốc tế và phát triển; chủ động và tích cực hợp tác quốc tế.

Tại Đại hội XI, Đảng đã nêu rõ đường lối đối ngoại của Việt Nam trong mối quan hệ giữa độc lập tự chủ và hội nhập quốc tế. Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế; nâng cao vị thế của đất nước; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới. Hợp tác bình đẳng, cùng có lợi với tất cả các nước trên cơ sở

Tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị với các nước láng giềng, thúc đẩy giải quyết các vấn đề tồn tại về biên giới, lãnh thổ. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng

và sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với các hoạt động ngoại giao. Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và ngoại giao nhân dân; giữa ngoại giao chính trị với ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa; giữa đối ngoại và an ninh quốc phòng nhằm tăng hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ và phát triển nhanh, bền vững.

Sáu là, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận thống nhất

Một trong những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội Việt Nam là do nhân dân làm chủ. Dân chủ đã được đưa vào mục tiêu tổng quát của cách mạng Việt Nam: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đảng ta khẳng định: “ Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển đất nước”. Do đó, cần từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm dân chủ được thể hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực. Gắn dân chủ với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm.

Đại đoàn kết dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là nhân tố có ý nghĩa quyết định đảm bảo thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường và mở rộng mặt trận thống nhất để phát huy vai trò nòng cốt, đoàn kết nhân dân, thực hiện dân chủ, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước.

Bảy là, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

Với chủ trương: “Xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam của dân, do dân, vì dân”, Đảng ta xác định tất cả quyền lực Nhà nước về nhân dân mà nền tảng là liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ tri thức do Đảng Cộng

sản lãnh đạo. Quyền lực Nhà nước là thống nhất; có phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Nhà nước ban hành pháp luật; tổ chức quản lý xã hội bằng pháp luật và không ngừng tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Nhà nước phục vụ nhân dân, gần bó mật thiết với nhân dân, thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân.

Cần tiếp tục và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa bằng cách xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng. Cải cách thể chế và phương thức hoạt động của nhà nước, quyền lực nhà nước là thống nhất; có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Ngoài ra, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực và đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện tiết kiệm.

Tám là, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Cương lĩnh năm 2011 tiếp tục khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản” và nhấn mạnh vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc

ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi. Qua đó, thể hiện một bước phát triển về tư duy chính trị và lý luận của Đảng ta; đồng thời cũng thể hiện niềm tự hào của Đảng và nhân dân ta đối với lãnh tụ thiên tài và kính yêu của dân tộc như đã được thống nhất tại đại hội IX.

PHẦN 2. PHẦN LIÊN HỆ

2.1. Ý nghĩa lý luận

Phương hướng chỉ đạo đánh dấu bước phát triển lý luận của Đảng, và là cơ sở để Đảng tiếp tục hoàn thiện, làm phong phú hơn lý luận về chủ nghĩa xã hội và còn đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Về kinh tế, phương hướng cơ bản chỉ đạo của Đảng đã cho thấy sự cần thiết của việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và khẳng định đây là loại hình kinh tế phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của Việt Nam. Từ đó xác định được những đặc trưng cơ bản của nền kinh tế thị trường. Việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta là một bước đi quan trọng nhằm nâng cao nền sản xuất từ nhỏ lên sản xuất lớn, là bước quá độ để đi lên chủ nghĩa xã hội. Bên cạnh đó, Đảng nhìn nhận tầm quan trọng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải gắn với nền kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường là vấn đề cơ bản phù hợp với tình hình nước ta.

Về văn hóa, xã hội và con người, phương hướng cơ bản chỉ đạo đã đưa ra được cái nhìn tổng quan về việc xây dựng và phát triển văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Vai trò, đặc trưng, phương hướng phát triển con người, văn hóa được xác định một cách đầy đủ và rõ nét hơn. Vai trò của văn hóa đối với sự phát triển bền vững được khẳng định. Xây dựng và phát triển văn hóa được coi là nền tảng tinh thần của xã hội. Trong đó, con người là nhân tố không thể thiếu của phát triển bền vững.

Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, phương hướng chỉ ra được tầm quan trọng của việc xây dựng nền an ninh quốc phòng bên cạnh việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội. Định hướng nền quốc phòng toàn dân và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, từng bước đẩy mạnh chiến lược bảo vệ Tổ quốc, hình thành lý luận và khoa học quân sự an ninh Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên hàng đầu trong đối ngoại, luôn chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, lần đầu tiên tính chất pháp quyền xã hội chủ nghĩa được khẳng định trong phương hướng xây dựng nhà nước ở Việt Nam. Việc xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân là nhiệm vụ trọng tâm trong việc đổi mới hệ thống chính trị. Đồng thời, coi dân chủ xã hội như một phương hướng cơ bản xây dựng chủ nghĩa xã hội gắn liền với việc đoàn kết dân tộc, củng cố, mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất.

2.2. Ý nghĩa thực tiễn

Sau 10 năm thực hiện các phương hướng cơ bản chỉ đạo trong Cương lĩnh 2011 của Đảng và gần 30 năm thực hiện cương lĩnh 1991, nước Việt Nam ta đã có những bước tiến rõ nét và đạt được những thành tựu quan trọng

Về kinh tế, trong thực tiễn nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được vận hành có hiệu quả với sự hình thành rõ nét các đặc trưng của kinh tế thị trường. Có sự chuyển biến mới trong thành phần kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể. Đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, kinh tế tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ngày càng phát triển mạnh mẽ. Ngoài ra còn hình thành một số mô hình liên kết kinh tế như doanh nghiệp và hộ gia đình, đối tác công và tư,... Việt Nam không ngừng cố gắng, nỗ lực sản xuất, tham gia vào các chuỗi cung ứng để ngày càng hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh đó, sản xuất hàng hóa và dịch vụ của nền kinh tế ngày càng được nâng cao do đây

mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ứng dụng sử dụng các thành quả công nghệ, khoa học vào thực tiễn sản xuất. Việc bảo vệ tài nguyên, môi trường trong quá trình sản xuất ngày càng được nhà nước cũng như các doanh nghiệp quan tâm đến đảm bảo việc hình thành chuỗi cung ứng xanh thân thiện với môi trường. Đất đai được phân bổ hợp lý, sử dụng đúng mục đích, đảm bảo lợi ích trước mắt và lâu dài, bảo vệ môi trường sinh thái đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững.

Về văn hóa xã hội và con người, nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc ngày càng được xây dựng và phát triển rực rỡ. Kế thừa và phát huy được những giá trị truyền thống và tài nguyên văn hóa từ ngàn đời xưa. Bên cạnh việc văn học, nghệ thuật ngày càng có những bước tiến rõ rệt thì những lĩnh vực ra đời sau như báo chí truyền thông cũng phát triển mạnh mẽ phù hợp với bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Các hoạt động văn hóa được diễn ra sôi nổi, có các phong trào nhằm mục đích kết nối văn hóa ở các cơ quan, doanh nghiệp, trường học,... và xây dựng nông thôn mới, gia đình văn hóa. Chất lượng giáo dục và đào tạo ngày càng được chú trọng đầu tư và không ngừng phát triển. Con người Việt Nam không ngừng tiếp thu tri thức, giao lưu mở rộng văn hóa với các nước trong khu vực và trên thế giới đang không ngừng mở rộng tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam ta phát triển văn hóa xã hội cũng như phát triển kinh tế. Đời sống tinh thần của nhân dân được cải thiện. Văn hóa đang dần khẳng định hơn vai trò của nền tảng tinh thần trong xã hội. Đặc biệt là con người Việt Nam có những bước tiến rõ rệt và phát triển theo hướng toàn diện do điều kiện kinh tế xã hội, văn hóa được cải thiện.

Về quốc phòng, an ninh và đối ngoại, tiềm lực quốc phòng, an ninh ngày càng vững mạnh, hoạt động đối ngoại không ngừng phát triển, mở rộng. Nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân kết hợp với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh tiếp tục được củng cố. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội và đối ngoại. Qua đó, khẳng định được tầm quan

trọng của việc xây dựng phải đi đôi với bảo vệ Tổ quốc. Ngoài ra, việc đa dạng hóa và đa phương hóa các quan hệ ngoại giao, việc đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước và đối ngoại nhân dân được đẩy mạnh. Hợp tác quốc tế được tăng cường tạo ra các thách thức cũng như cơ hội cũng như thách thức cho nước ta đặc biệt là phát triển kinh tế trong quá trình hội nhập. Đến năm 2015, Việt Nam đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với 10 nước, đối tác chiến lược lĩnh vực với Vương quốc Hà Lan. Nguồn vốn đầu tư nước ngoài ngày càng được mở rộng. Từ đó tạo thêm sức mạnh tổng hợp quốc gia, phục vụ hiệu quả sự nghiệp xây dựng Tổ quốc, không ngừng nỗ lực phát triển nâng cao vị của Việt Nam trên trường quốc tế.

Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được triển khai quyết liệt, có nhiều thay đổi tích cực. Chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức được xác định rõ ràng hơn và không ngừng đổi mới các nội dung, phương thức sinh hoạt động. Trung ương đã tổ chức học tập theo các chủ đề khác nhau về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh tập trung vào việc phấn đấu rèn luyện cần, kiệm, liêm chính để phục vụ nhân dân. Vai trò của người lãnh đạo ngày càng được đánh giá cao từ Bộ chính trị, Ban bí thư cho đến cấp ủy cơ sở. Trong quá trình xây dựng và chỉnh đốn Đảng đưa đất nước phát triển. Đồng thời, công tác xây dựng Đảng được thực hiện cùng với việc đổi mới hệ thống chính trị. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân đang không ngừng được hoàn thiện tốt hơn với sự đổi mới tích cực của các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp. Mặt trận Tổ quốc tiếp tục được đổi mới về tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động hướng tới sức mạnh đoàn kết toàn dân, phát triển đất nước.

C. KẾT LUẬN

Qua tìm hiểu về đề tài, em nhận thấy rõ được tầm quan trọng của những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng tại Cương lĩnh năm 2011. Các phương hướng đó đóng vai trò quan trọng trong quá trình hiện thực hóa mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Để xây nền dân chủ xã hội chủ nghĩa thành công, không chỉ cần có vai trò và sự hỗ trợ của Đảng, Nhà nước mà còn là trách nhiệm của toàn dân. Việt Nam muốn quá độ lên chủ nghĩa xã hội thành công thì cần thực hiện các phương hướng chỉ đạo của Đảng, đất nước Việt Nam ta đang đứng trước ngưỡng cửa hội nhập kinh tế quốc tế, sống trong thời đại 4.0 cần không ngừng nỗ lực, phát triển bản thân, nâng cao kỹ năng và kiến thức đặc biệt là trình độ khoa học, công nghệ, nâng cao bản lĩnh chính trị và luôn vững tin vào những chủ trương, đường lối và phương hướng chỉ đạo của Đảng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, “ Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020”.

<https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xii/bao-cao-danh-gia-ket-qua-thuc-hien-nhiem-vu-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-5-nam-2011-2015-va-phuong-huong-1599>

2. GS.TS Trần Văn Phòng, “Về phương hướng cơ bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội”, trang thông tin điện tử Hội đồng lý luận trung ương”.

<http://hdll.vn/vi/nghien-cuu---trao-doi/ve-phuong-huong-co-ban-cua-qua-trinh-xay-dung-chu-nghia-xa-hoi.html>

3. Tạp chí ban tuyên giáo trung ương, “Giá trị của cương lĩnh 2011 (Phần 1)”

<https://tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/gia-tri-cua-cuong-linh-2011-phan-1-125261>

4. Tạp chí nghiên cứu, hướng dẫn xây dựng tổ chức xây dựng Đảng của ban tổ chức trung ương “ Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)”.

<http://www.xaydungdang.org.vn/Home/vankientulieu/Van-kien-Dang-Nha-nuoc/2011/3525/cuong-linh-xay-dung-dat-nuoc-trong-thoi-ky-qua-do-len.aspx>

5. Văn phòng Đảng ủy Trường Đại học Cần Thơ, “Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam”.

<https://cpv.ctu.edu.vn/vn-bn-quy-nh/36-trung-ng/135-vn-kin-i-hi-i-biu-toan-quc-ln-th-xi-ca-ng-cng-sn-vit-nam>